




SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG	QUY TRÌNH YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	Mã hiệu:	QT.STP. TGPL.01
		Ngày ban hành:	.../.../...

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Với	Vũ Anh Quân	Trần Phương Uyên
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Phó Giám đốc

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT.STP. TGPL.01
	YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	Ngày ban hành:	.../.../...

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức, trình tự các bước, trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện giải quyết thủ tục hành chính yêu cầu trợ giúp pháp lý.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với hoạt động tiếp nhận, xem xét và giải quyết thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý cho cá nhân, tổ chức.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, cá nhân liên quan thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- TTHC: Thủ tục hành chính;
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- STP: Sở Tư pháp;
- Trung tâm TGPL nhà nước: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trợ giúp pháp lý: TGPL;
- Trợ giúp viên pháp lý: TGVPL;
- Luật sư cộng tác viên: LSCTV.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;
- Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.
- Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.
- Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG	QUY TRÌNH YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	Mã hiệu: QT.STP. TGPL.01
		Ngày ban hành: .../.../...

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ


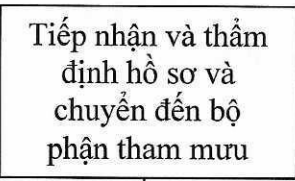
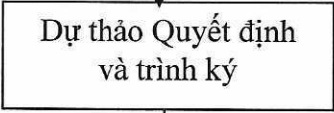

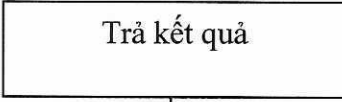

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Đơn yêu cầu TGPL.	01 BỘ	
2.	Giấy tờ chứng minh người thuộc diện trợ giúp pháp lý quy định tại Điều 33 thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý;		
3.	Bản sao một trong các tài liệu liên quan đến vụ việc TGPL		

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Trung tâm PVHCC	Ngay trong ngày làm việc	không

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG	QUY TRÌNH YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	Mã hiệu: QT.STP. TGPL.01
		Ngày ban hành: .../.../...

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1		Cá nhân, cơ quan, tổ chức rút yêu cầu TGPL	giờ hành chính	Theo mục 5.2	Nộp Hồ sơ rút yêu cầu TGPL
B2		Trung tâm PVHCC	giờ hành chính	BM 03.01	Tiếp nhận hồ sơ nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu, nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì đề nghị bổ sung hồ sơ trong 05 ngày
B3		Chuyên viên tham mưu Trung tâm TGPL	giờ hành chính	BM 02.01	Dự thảo Quyết định phân công TGVPL hoặc LSCTV thực hiện TGPL
B4		Lãnh đạo Trung tâm TGPL	giờ hành chính	Ký duyệt dự thảo Quyết định	Xem xét dự thảo Quyết định, hồ sơ yêu cầu TGPL - Nếu đồng ý: Ký phê duyệt dự thảo Quyết định phân công TGVPL/LSCTV - Nếu không đồng ý: Phê ý kiến và đề nghị bổ sung hồ sơ
B5		Trung tâm PVHCC	giờ hành chính	Quyết định phân công TGVPL hoặc LSCTV thực hiện TGPL	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân và giao hồ sơ cho TGV/LSCTV thực hiện TGPL; chuyên viên Trung tâm TGPL lưu 01 bản Quyết định phân công TGVPL hoặc LSCTV thực hiện TGPL
B6		Chuyên viên Trung tâm TGPL	giờ hành chính	BM 02.01 BM 05.01 BM 06.01	Thống kê và theo dõi Chuyên viên Trung tâm TGPL có trách nhiệm thống kê các TTHC thực hiện tại đơn vị vào Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG	QUY TRÌNH YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	Mã hiệu: QT.STP. TGPL.01
		Ngày ban hành: .../.../...

6. BIỂU MẪU

<i>TT</i>	<i>Mã hiệu</i>	<i>Tên Biểu mẫu</i>
1.	BM 01.01	Mẫu Đơn yêu cầu TGPL
2.	BM 02.01	Mẫu Quyết định cử TGVPL/LSCTV tham gia tố tụng
3.	BM 03.01	Mẫu Giấy biên nhận hồ sơ
4.	BM 04.01	Mẫu Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc
5.	BM 05.01	Mẫu Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc
6.	BM 06.01	Mẫu Sổ thống kê kết quả thực hiện TTHC

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

<i>TT</i>	<i>Hồ sơ lưu</i>
1.	Mẫu Quyết định cử TGVPL/LSCTV tham gia tố tụng
2.	Sổ theo dõi kết quả xử lý công việc
3.	Sổ thống kê kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Mẫu số 06-TP-TGPL
(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2018/TT-BTP)

.....(1).....
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-...(3).....

.....(4)....., ngày ... tháng ... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cử người thực hiện đại diện ngoài tổ tụng

.....(5).....

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ vào đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của ông/bà(6) hoặc (9)..... là người được trợ giúp pháp lý/người yêu cầu trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử Ông/Bà.....(7)..... là(8)..... của(2)..... để đại diện ngoài tổ tụng cho Ông/Bà)..... (9).....

Điều 2. Ông/Bà.....(7)..... thực hiện đại diện ngoài tổ tụng theo phạm vi yêu cầu trong đơn yêu cầu trợ giúp pháp lý của(6)..... hoặc(9).....

Điều 3. Ông/Bà.....(7)..... có quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật về trợ giúp pháp lý và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Ông/Bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Điều 4;
- (10);
- Lưu: TT/CN/TC.

GIÁM ĐỐC/TRƯỞNG CHI NHÁNH/NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC THAM GIA TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Tên cơ quan chủ quản của cơ quan ban hành văn bản;
- (2): Tên tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý;
- (3): Số, kí hiệu của Quyết định;
- (4): Địa danh;
- (5): “Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước” hoặc “Trưởng Chi nhánh của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước” hoặc “Giám đốc Công ty luật” hoặc “Trưởng Văn phòng luật sư” hoặc “Người đứng đầu tổ chức tư vấn pháp luật”;
- (6): Họ và tên của người yêu cầu trợ giúp pháp lý;
- (7): Họ và tên của người thực hiện trợ giúp pháp lý ;
- (8): Ghi rõ chức danh người thực hiện trợ giúp pháp lý;
- (9): Họ và tên của người được trợ giúp pháp lý;
- (10): Tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN YÊU CẦU TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

Kính gửi:(1).....

I. Phần thông tin dành cho người yêu cầu trợ giúp pháp lý

Họ và tên:(2).....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Số CMND/Thẻ căn cước công dân: Cấp ngày tại

Mối quan hệ với người được trợ giúp pháp lý:

II. Phần thông tin dành cho người được trợ giúp pháp lý

Họ và tên:(3).....

Ngày, tháng, năm sinh: Giới tính:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:.....

Số CMND/Thẻ căn cước công dân: cấp ngày tại

Dân tộc:.....

Diện người được trợ giúp pháp lý:.....

III. Nội dung vụ việc trợ giúp pháp lý

1. Tóm tắt yêu cầu trợ giúp pháp lý

.....
.....
.....
.....
.....

2. Yêu cầu hình thức trợ giúp pháp lý

Tư vấn pháp luật

Tham gia tố tụng

Đại diện ngoài tố tụng

3. Tài liệu gửi kèm theo đơn

a)

b)

c)

Tôi xin cam đoan lời trình bày trên là đúng sự thật. Đề nghị(1)
..... xem xét trợ giúp pháp lý.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

Chú thích:

(1): Tên tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý;

(2): Họ và tên người yêu cầu trợ giúp pháp lý;

(3): Họ và tên người được trợ giúp pháp lý.